

Số: 5989 /SNV-LĐVL

Hưng Yên, ngày 18 tháng 11 năm 2025

V/v triển khai thực hiện mức lương
tối thiểu năm 2026 theo Nghị định số
293/2025/NĐ-CP ngày 10/11/2025
của Chính phủ

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Các doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Thực hiện Nghị định số 293/2025/NĐ-CP ngày 10/11/2025 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng; Công văn số 2889/UBND-NC ngày 12/11/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai Nghị định số 293/2025/NĐ-CP ngày 10/11/2025 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Nghị định số 293/2025/NĐ-CP).

Sở Nội vụ hướng dẫn triển khai thực hiện mức lương tối thiểu năm 2026 đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động theo quy định của Bộ luật Lao động; người sử dụng lao động theo quy định của Bộ luật Lao động (doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp; cơ quan, tổ chức, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân có thuê mướn, sử dụng người lao động làm việc cho mình theo thỏa thuận) (sau đây gọi chung là người sử dụng lao động) trên địa bàn tỉnh như sau:

I. Mức lương tối thiểu áp dụng tại các địa bàn.

Mức lương tối thiểu tháng và mức lương tối thiểu giờ áp dụng từ ngày 01/01/2026 đối với người lao động làm việc cho người sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh Hưng Yên như sau:

1. Mức lương 4.730.000 đồng/tháng (22.700 đồng/giờ) áp dụng đối người sử dụng lao động hoạt động trên địa bàn thuộc vùng II, gồm:

a) Các phường: Phố Hiến, Sơn Nam, Hồng Châu, Mỹ Hào, Đường Hào, Thượng Hồng, Thái Bình, Trần Lãm, Trần Hưng Đạo, Trà Lý, Vũ Phúc;

b) Các xã: Tân Hưng, Yên Mỹ, Việt Yên, Hoàn Long, Nguyễn Văn Linh, Như Quỳnh, Lạc Đạo, Đại Đồng, Nghĩa Trụ, Phụng Công, Văn Giang, Mỹ Sở.

2. Mức lương 4.140.000 đồng/tháng (20.000 đồng/giờ) áp dụng đối với người sử dụng lao động hoạt động trên địa bàn thuộc vùng III, gồm:

Các xã: Hoàng Hoa Thám, Tiên Lữ, Tiên Hoa, Quang Hưng, Đoàn Đào, Tiên Tiến, Tống Trân, Lương Bằng, Nghĩa Dân, Hiệp Cường, Đức Hợp, Ân Thi,

Xuân Trúc, Phạm Ngũ Lão, Nguyễn Trãi, Hồng Quang, Khoái Châu, Triệu Việt Vương, Việt Tiến, Chí Minh, Châu Ninh, Thái Thụy, Đông Thụy Anh, Bắc Thụy Anh, Thụy Anh, Nam Thụy Anh, Bắc Thái Ninh, Thái Ninh, Đông Thái Ninh, Nam Thái Ninh, Tây Thái Ninh, Tây Thụy Anh, Tiền Hải, Tây Tiền Hải, Ái Quốc, Đồng Châu, Đông Tiền Hải, Nam Cường, Hưng Phú, Nam Tiền Hải.

3. Mức lương 3.700.000 đồng/tháng (17.800 đồng/giờ) áp dụng đối với người sử dụng lao động hoạt động trên địa bàn thuộc vùng IV, gồm:

Các xã: A Sào, Bắc Đông Hưng, Bắc Đông Quan, Bắc Tiên Hưng, Bình Định, Bình Nguyên, Bình Thanh, Diên Hà, Đồng Bằng, Đông Hưng, Đông Quan, Đông Tiên Hưng, Hồng Minh, Hồng Vũ, Hưng Hà, Kiến Xương, Lê Lợi, Lê Quý Đôn, Long Hưng, Minh Thọ, Nam Đông Hưng, Nam Tiên Hưng, Ngọc Lâm, Ngự Thiên, Nguyễn Du, Phụ Dực, Quang Lịch, Quỳnh An, Quỳnh Phụ, Tân Thuận, Tân Tiến, Thần Khê, Thư Trì, Thư Vũ, Tiên Hưng, Tiên La, Trà Giang, Vạn Xuân, Vũ Quý, Vũ Thư, Vũ Tiên.

II. Triển khai thực hiện mức lương tối thiểu vùng.

1. Việc áp dụng địa bàn vùng được xác định theo nơi hoạt động của người sử dụng lao động như sau:

a) Người sử dụng lao động hoạt động trên địa bàn thuộc vùng nào thì áp dụng mức lương tối thiểu quy định đối với địa bàn đó.

b) Người sử dụng lao động có đơn vị, chi nhánh hoạt động trên các địa bàn có mức lương tối thiểu khác nhau thì đơn vị, chi nhánh hoạt động ở địa bàn nào, áp dụng mức lương tối thiểu quy định đối với địa bàn đó.

c) Người sử dụng lao động hoạt động trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung nằm trên các địa bàn có mức lương tối thiểu khác nhau thì áp dụng theo địa bàn có mức lương tối thiểu cao nhất.

d) Người sử dụng lao động hoạt động trên địa bàn có sự thay đổi tên hoặc chia thì tạm thời áp dụng mức lương tối thiểu quy định đối với địa bàn trước khi thay đổi tên hoặc chia cho đến khi Chính phủ có quy định mới.

đ) Người sử dụng lao động hoạt động trên địa bàn được thành lập mới từ một địa bàn hoặc nhiều địa bàn có mức lương tối thiểu khác nhau thì áp dụng mức lương tối thiểu theo địa bàn có mức lương tối thiểu cao nhất cho đến khi Chính phủ có quy định mới.

2. Áp dụng mức lương tối thiểu

a) Mức lương tối thiểu tháng là mức lương thấp nhất làm cơ sở để thỏa thuận và trả lương đối với người lao động áp dụng hình thức trả lương theo tháng, bảo đảm mức lương theo công việc hoặc chức danh của người lao động

làm việc đủ thời giờ làm việc bình thường trong tháng và hoàn thành định mức lao động hoặc công việc đã thỏa thuận không được thấp hơn mức lương tối thiểu tháng.

b) Mức lương tối thiểu giờ là mức lương thấp nhất làm cơ sở để thỏa thuận và trả lương đối với người lao động áp dụng hình thức trả lương theo giờ, bảo đảm mức lương theo công việc hoặc chức danh của người lao động làm việc trong một giờ và hoàn thành định mức lao động hoặc công việc đã thỏa thuận không được thấp hơn mức lương tối thiểu giờ.

c) Đối với người lao động áp dụng hình thức trả lương theo tuần hoặc theo ngày hoặc theo sản phẩm hoặc lương khoán thì mức lương của các hình thức trả lương này nếu quy đổi theo tháng hoặc theo giờ không được thấp hơn mức lương tối thiểu tháng hoặc mức lương tối thiểu giờ. Mức lương quy đổi theo tháng hoặc theo giờ trên cơ sở thời giờ làm việc bình thường do người sử dụng lao động lựa chọn theo quy định của pháp luật lao động như sau:

- Mức lương quy đổi theo tháng bằng mức lương theo tuần nhân với 52 tuần chia cho 12 tháng; hoặc mức lương theo ngày nhân với số ngày làm việc bình thường trong tháng; hoặc mức lương theo sản phẩm, lương khoán thực hiện trong thời giờ làm việc bình thường trong tháng.

- Mức lương quy đổi theo giờ bằng mức lương theo tuần, theo ngày chia cho số giờ làm việc bình thường trong tuần, trong ngày; hoặc mức lương theo sản phẩm, lương khoán chia cho số giờ làm việc trong thời giờ làm việc bình thường để sản xuất sản phẩm, thực hiện nhiệm vụ khoán.

3. Trách nhiệm triển khai thực hiện

a) Đối với người sử dụng lao động:

- Khẩn trương triển khai xây dựng thang lương, bảng lương và thực hiện việc trả lương cho người lao động theo mức lương tối thiểu vùng nêu trên từ ngày 01/01/2026. Khi xây dựng thang lương, bảng lương phải tham khảo ý kiến của tổ chức đại diện tập thể người lao động và công bố công khai tại nơi làm việc của người lao động trước khi thực hiện, đồng thời gửi UBND cấp xã nơi người sử dụng lao động hoạt động; Rà soát các hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, quy chế trả lương, quy chế thưởng mà người sử dụng lao động đang áp dụng. Trường hợp có nội dung chưa phù hợp với quy định của pháp luật lao động thì phải điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp;

- Không được xóa bỏ hoặc cắt giảm các chế độ tiền lương khi người lao động làm thêm giờ, làm việc vào ban đêm, chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật và các chế độ khác theo quy định của pháp luật lao động;

- Đối với các nội dung đã thỏa thuận, cam kết trong hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể hoặc các thỏa thuận hợp pháp khác có lợi hơn cho người lao động (như chế độ trả lương cho người lao động làm công việc hoặc chức danh đòi hỏi qua học tập, đào tạo nghề cao hơn ít nhất 7% so với mức

lương tối thiểu và chế độ trả lương cho người lao động làm công việc hoặc chức danh có điều kiện lao động nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm cao hơn ít nhất 5%; công việc hoặc chức danh có điều kiện lao động đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm cao hơn ít nhất 7% so với mức lương của công việc hoặc chức danh có độ phức tạp tương đương, làm việc trong điều kiện lao động bình thường) so với quy định tại Nghị định số 293/2025/NĐ-CP, thì tiếp tục được thực hiện, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác;

- Đối với trường hợp do điều chỉnh địa bàn áp dụng mà mức lương tối thiểu gắn với địa bàn tại mục I thấp hơn mức lương tối thiểu do Chính phủ quy định tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2025 thì người sử dụng lao động phải tiếp tục thực hiện mức lương tối thiểu tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2025 đối với những người lao động được tuyển dụng từ ngày 31 tháng 12 năm 2025 trở về trước cho đến khi Chính phủ có quy định mới.

b) Đối với Ủy ban nhân các xã, phường:

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến nội dung của Nghị định 293/2025/NĐ-CP đến người sử dụng lao động và người lao động trên địa bàn cập nhật thông tin để thực hiện và đảm bảo quyền lợi theo quy định;

- Tiếp nhận các ý kiến, phản ánh, hoặc khiếu nại ban đầu của người lao động hoặc người sử dụng lao động liên quan đến việc áp dụng mức lương tối thiểu;

- Tham gia hỗ trợ trong việc hòa giải các tranh chấp lao động (nếu có) phát sinh từ việc thực hiện chính sách tiền lương trên địa bàn;

- Tổng hợp báo cáo định kỳ và đột xuất về vấn đề tiền lương của các đơn vị, doanh nghiệp đặt trụ sở chính trên địa bàn.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Sở Nội vụ Hưng Yên (qua Phòng Lao động và Việc làm), địa chỉ: số 6 đường Chùa Chuông, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên để được hướng dẫn thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Bộ Nội vụ;
- UBND tỉnh; (để b/c)
- Liên đoàn lao động tỉnh;
- Ban QL các KCN tỉnh;
- Ban QL khu kinh tế và các KCN tỉnh; (để phối hợp)
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Lưu VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Khắc Sang